

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M C
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày 12/6/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M C**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Trung Kiên.

2. Ông Nguyễn Khắc Thiện.

Thư ký phiên tòa: Ông Phìn Đại Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M C tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2024/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Lò Văn M (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 2002. Tại huyện T C, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản L H, xã P T, huyện T C, tỉnh Sơn La.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn T và bà Lò Thị Đ.

Vợ: Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan nhà nước nào xử lý vi phạm hành chính. Ngày 25/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện T C, tỉnh Sơn La xử phạt 14 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 21/8/2020 chấp hành xong, hiện đã được xóa án tích. Ngày 05/02/2024, bị tổ công tác Công an huyện M C bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị tạm giữ từ ngày 05/02/2024, tạm giam từ ngày 08/02/2024 đến nay có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn M đang làm thuê công trình, nghỉ, sinh hoạt tại Trạm y tế xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Để có ma túy sử dụng cho bản thân, khoảng

20 giờ ngày 04/02/2024 Lò Văn M đi bộ từ Trạm y tế xã Na Cô Sa đến nhà Giàng Thị Dợ ở bản Huổi Thủng 2, xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, gặp và trao đổi mua được của Dợ 01 gói Heroine với giá 150.000 đồng. Mua được Heroine M đi bộ về Trạm y tế xã Na Cô Sa, lấy gói Heroine trích ra sử dụng nhiều lần bằng hình thức chích rồi gói bằng hai lớp nilon màu trắng cất vào túi quần. Đến khoảng 14 giờ ngày 05/02/2024 M đón xe ô tô khách mang biển kiểm soát 29B-068.31 đi từ hướng Mường Nhé về thành phố Điện Biên Phủ để đón xe về nhà. M lên xe và ngồi ở hàng ghế số 04. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến khu vực Km 03+400, Quốc lộ 4H, thuộc tổ dân phố số 10, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên thì tổ công tác 1266 - Công an tỉnh Điện Biên chủ trì phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện M C yêu cầu dừng xe khách để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong ba lô của M có nhiều bom kim tiêm và tại vị trí khe ghế số 04 mà M ngồi có 01 gói Heroine được gói bằng 2 lớp nilon màu trắng có khối lượng 0,373 gam, M thừa nhận là Heroine của M. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn M, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ: 0,373 gam Heroine gửi toàn bộ giám định, hoàn lại 0,3 gam sau giám định; 02 mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có mã số hiệu cụ thể YS14329470, H119388354; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu vàng loại bàn phím, 10 bom kim tiêm; 04 phong bì niêm phong vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số: 378/KL-KTHS ngày 07/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Lò Văn M có khối lượng là 0,373 gam chất bột màu trắng đục là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại bản kết luận giám định số: 401/KL-KTHS ngày 13/02/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) có mã hiệu cụ thể: YS14329470; H119388354 là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKSMC, ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên đã truy tố Lò Văn M về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo M về cả tội danh và điều luật áp dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ông bà nội được nhà nước tặng huân chương kháng chiến đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, như vậy bị cáo có nhân thân xấu, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn M 01 (một) năm 04 (bốn) tháng đến 01 (một) năm 07 (tháng) tù về

tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

0,3 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 10 chiếc bơm kim tiêm còn M nguyên chưa qua sử dụng, 04 phong bì niêm phong là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và những vật liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

400.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu vàng, loại bàn phím màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 sim thẻ mạng Viettel số thuê bao: 0365.392.346 là tiền và vật không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo khai số ma túy bị cáo bị thu giữ bị cáo mua của người phụ nữ tên Giàng Thị Dợ tại bản Huổi Thủng 2, xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M C đã tiến hành xác minh. Qua xác minh tại bản Huổi Thủng 2, xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên không có công dân nào tên là Giàng Thị Dợ, bị cáo không xác định được vị trí nhà bị cáo mua ma túy, nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin miễn án phí nên áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không có ý kiến gì thay đổi bổ sung, bị cáo xin được miễn án phí, lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Lò Văn M khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 05/02/2024, tại địa phận tổ dân phố 10, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên. Tổ công tác Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an huyện M C

kiểm tra chuyên xe khách từ huyện Mường Nhé về thành phố Điện Biên Phủ phát hiện bắt quả tang Lò Văn M có hành vi cất giấu trái phép 0,373 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M C theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

" 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thừa nhận rằng khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ ma túy là một chất gây nghiện, gây tổn hại cho sức khỏe của con người cả về thể xác và tinh thần, là nguồn cơn, gốc rễ gây nên nhiều tệ nạn xã hội khác. Chính quyền địa phương cũng như trên thông tin đại chúng luôn tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với cơ thể con người, cũng như chính sách của Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự trị an trên địa bàn huyện. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3] Xét về nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn M sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng, đi học hết 9/12 sau đó nghỉ học ở nhà lao động sản xuất phụ giúp gia đình. Ngày 25/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện T C, tỉnh Sơn La xử phạt 14 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 21/8/2020 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, hiện bị cáo đã được xóa án tích. Tội phạm lần trước bị Tòa án xử phạt cũng là tội phạm về ma túy. Bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, lẽ ra sau khi mãn hạn tù trở về địa phương bị cáo phải biết lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân, tu trí làm ăn lương thiện, nhưng bị cáo không làm được, sau khi trở về địa phương bị cáo lại tiếp tục lao vào con đường sử dụng, nghiện chất ma túy, để thỏa mãn cho nhu cầu bản thân bị cáo cố tình mua ma túy về tàng trữ để sử dụng, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy lâu năm, có nhận thân xấu. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ông bà

nội của bị cáo được nhà nước tặng huân chương kháng chiến. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Như vậy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Từ những phân tích trên khi quyết định hình phạt HĐXX cần xét, trong cuộc sống việc tuân thủ pháp luật, nhân thân, khối lượng ma túy, hành vi mà bị cáo đã thực hiện và ý kiến của bị cáo tại phiên tòa, để áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ bị cáo đã gây ra, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về tài sản bị cáo do Cơ quan CSĐT Công an huyện M C xác lập. Gia đình bị cáo kinh tế rất khó khăn, thu nhập dựa vào nông nghiệp, bị cáo còn sống phụ thuộc bố mẹ, không có tài sản riêng. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,3 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 10 chiếc bơm kim tiêm còn M nguyên chưa qua sử dụng, 04 phong bì niêm phong là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và những vật liên quan đến việc phạm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 400.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu vàng, loại bàn phím màu đen, đã qua sử dụng bên trong có gắn 01 sim thẻ mạng Viettel số thuê bao: 0365.392.346 là tiền và vật không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với người phụ nữ tên Giàng Thị Dợ bán ma túy cho bị cáo tại bản Huồi Thủng 2, xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Bị cáo không xác định được vị trí ngôi nhà bị cáo mua ma túy. Quá trình xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M C, tại bản Huồi Thủng 2, xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên không có công dân nào tên là Giàng Thị Dợ, nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin miễn án phí nên áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

[7] Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M C và Viện Kiểm sát nhân dân huyện M C, Điều tra viên, Kiểm sát viên,

từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn M phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Lò Văn M 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 05/02/2024.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,3 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 10 chiếc bơm kim tiêm còn M nguyên chưa qua sử dụng, 04 phong bì niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn M số tiền 400.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu vàng, loại bàn phím màu đen, đã qua sử dụng bên trong có gắn 01 sim thẻ mạng Viettel số thuê bao: 0365.392.346.

Số vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện M C với Chi cục thi hành án dân sự huyện M C vào ngày 10/5/2024.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 12/6/2024.

Nơi nhận:

- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THADS huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận QLHSNV CA huyện MC;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- PC10 CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã P T thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Đình